TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 24 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 24/3/2025, nguyên đơn bà Đoàn Thị Tuyết M nộp đơn xin rút đơn khởi kiện ly hôn đối với ông Nguyễn Thành N. Xét việc rút đơn khởi kiện là sự tự nguyện của đương sự, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội và phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Toà án chấp nhận;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 94/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc *"Ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị Tuyết M**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số E, ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành N**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật và được nhận lại các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp.

Đương sự không phải chịu án phí. H lại cho bà Đoàn Thị Tuyết M số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009820 ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - VKSND huyện Châu Thành; - TAND tỉnh Bến Tre; - Chi cục THADS huyện Châu Thành; - Đương sự; - Lưu hồ sơ.	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Xuân Triều**